

Số: **3975** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **26** tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt thiết kế - dự toán
Công trình: Trồng và chăm sóc rừng đặc dụng năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng;

Căn cứ Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh suất đầu tư trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng môi trường cảnh quan trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn bảo vệ và phát triển rừng năm 2017;

Căn cứ Kết quả kiểm kê rừng ban hành kèm theo Quyết định số 4920/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2937/QĐ-UBND ngày 25/08/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2393/QĐ-SNN ngày 16/8/2012 của Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy trình kỹ thuật trồng rừng phòng hộ, rừng cảnh quan theo phương thức hỗn giao cây Keo lai với bản địa;

Căn cứ Quyết định số 631/QĐ-SNN ngày 12/3/2015 về việc điều chỉnh, bổ sung Quy trình Kỹ thuật trồng rừng phòng hộ, rừng cảnh quan trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét Báo cáo số 3839/BC-SNN ngày 18/10/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Kết quả thẩm định thiết kế, dự toán Công trình: Trồng và chăm sóc rừng đặc dụng năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng Công trình: Trồng và chăm sóc rừng đặc dụng năm 2017 với nội dung như sau:

1. Tên công trình, chủ đầu tư, hình thức đầu tư

a) Tên công trình: Trồng và chăm sóc rừng đặc dụng năm 2017.

b) Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát.

c) Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp.

2. Địa điểm xây dựng công trình: Khoảnh 4, tiểu khu 240, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

3. Mục tiêu xây dựng công trình

Phát triển và quản lý bền vững rừng đặc dụng ở xã Cát Trinh, huyện Phù Cát; góp phần nâng cao độ che phủ và chất lượng rừng.

4. Nội dung và quy mô công trình

a) Nội dung: Trồng và chăm sóc rừng năm thứ nhất; Chăm sóc rừng năm thứ 2, chăm sóc rừng năm thứ 3, chăm sóc rừng năm thứ 4.

- Loài cây trồng: Cây Keo lai và Cây bản địa (cây Sao đen);

- Mật độ trồng: 1.468 cây/ha (833cây keo lai + 635 cây Sao đen).

- Phương thức trồng: Hỗn giao theo băng với tỷ lệ 1:2, cứ trồng 01 băng Keo lai thì trồng 02 băng cây Sao đen.

b) Quy mô công trình: 17,0 ha.

5. Tổng mức đầu tư của công trình: 1.133.694.678 đồng.

Làm tròn: 1.133.695.000 đồng.

(Một tỷ, một trăm ba mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó:

a) Chi phí trực tiếp: 1.058.673.640 đồng;

b) Chi phí quản lý dự án: 22.496.815 đồng;

c) Chi phí tư vấn đầu tư: 52.524.223 đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư và tiến độ giải ngân

a) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước thuộc Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng từ năm 2017 - 2020.

b) Tiến độ giải ngân

- Năm 2017: 614.746.631 đồng;

- Năm 2018: 282.337.811 đồng;

- Năm 2019: 181.617.792 đồng;

- Năm 2020: 54.992.444 đồng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2020

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo đơn vị liên quan triển khai thực theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Giám đốc Ban QLRPH huyện Phù Cát và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT các Phó CT UBND tỉnh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT; K13 (17b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

